

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG KHÊ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2019/HS-ST
NGÀY 06 - 03 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Khánh và ông Lê Anh Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Khuyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/TLST-HS ngày 30/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/HSST-QĐ ngày 21/02/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình K; sinh ngày 06/10/1973; sinh quán: Xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; trú quán: Xóm T, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Nguyễn Thị H và 03 đứa con, đứa lớn 6 tuổi, đứa nhỏ 2 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Khánh T, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Bị hại: Anh Dương Văn T; sinh năm 1979; Địa chỉ: Xóm T, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1981 (có mặt); anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990 (vắng mặt); anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 (vắng mặt); chị Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1976 (vắng mặt); Đều có địa chỉ: Xóm T, xã L, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/10/2018 Nguyễn Đình K thấy vườn của gia đình mình cạnh nhà anh Dương Văn T bị trâu bò phá, K cho rằng đó là trâu của nhà anh T nên giữa hai người xảy ra mâu thuẫn. Vào khoảng 16 giờ ngày 05/10/2018 Nguyễn Đình K đi rừng về đến trước cổng nhà anh Nguyễn Văn Đ ở xóm T, xã L thì gặp anh T điều khiển xe mô tô đi ngược chiều, K yêu cầu anh T dừng xe lại để nói chuyện. Anh T dừng xe thì K nói về việc trâu của gia đình anh T nhiều lần vào vườn ăn phá, hai người có lời qua tiếng lại với nhau rồi thách thức đánh nhau. Anh T xuống xe đi lại trước cổng nhà anh Đ cạnh đó lấy một gậy keo trầm chạy lại đánh 01 cái trúng vào đầu gối phải của K. K rút dao đang đeo ở bên hông trái ra chém 01 nhát trúng vào vùng hông trái anh T. Anh T vứt gậy bỏ chạy vào vườn nhà anh Đ thì K đuổi theo chém 01 nhát vào vai trái, 01 nhát vào vai phải anh T. Anh T chạy tiếp một đoạn thì quay lại ôm lấy người K, hai người tiếp tục giằng co nhau vật ngã xuống đất, K cầm dao chém tiếp về phía người anh T trúng vào gai chậu trước bên trái. Lúc này chị Nguyễn Thị Th1, anh Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Văn Đ là người cùng xóm vào can ngăn, anh T giật lấy con dao từ trong tay K ném vào vườn chè anh Đ. K bỏ chạy về nhà. Anh T được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện và điều trị từ ngày 05/10/2018 đến ngày 16/10/2018.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 12/TgT ngày 11/12/2018 của Trung tâm Pháp y Hà Tĩnh xác định thương tích của anh Dương Văn T: Vùng vai phải sẹo vết thương kích thước 4cm x 0,5cm; vùng vai trái sẹo vết thương kích thước 4,5cm x 0,5cm; vùng hông lưng bên trái sẹo vết thương kích thước 5cm x 0,4cm; vùng gai chậu trước bên trái sẹo vết thương kích thước 4,2cm x 0,7cm. Vỡ xương cách chậu bên trái đã can. Mẻ xương bả vai phải. Kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 26%. Vết thương do vật sắc gây nên.

Vật chứng vụ án: 01 con dao dài 42cm, cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi bằng kim loại dài 30cm (thu tại hiện trường). Cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê quản lý.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKS-HK ngày 25/01/2019 của Viện trưởng VKSND huyện Hương Khê truy tố bị cáo Nguyễn Đình K về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Đình K khai nhận hành vi của mình như nội dung trên. Bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng, không có kêu oan gì. Lời nói sau cùng của bị cáo mong được Hội đồng xét xử cho hưởng án treo.

Bị hại anh Dương Văn T có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Đình K về tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ

khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình K tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 05/10/2018 trong lúc đi rừng về thì Nguyễn Đình K gặp anh Dương Văn T tại cổng nhà anh Nguyễn Văn Đ, do có mâu thuẫn từ trước nên giữa bị cáo và anh T xảy ra xô xát, cãi vã, thách thức nhau. Anh T dùng gậy keo đánh 01 cái trúng vào đầu gối phải của K thì bị cáo K dùng dao mang sẵn theo người đuổi chém trúng 04 nhát vào vùng hông lưng bên trái, vai trái, vai phải và gai chậu bên trái anh T, gây tổn thương cơ thể cho anh T là 26%.

[3] Bị cáo Nguyễn Đình K có hành vi dùng dao dài 42cm, lưỡi bằng kim loại dài 30cm gây thương tích là thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và hậu quả gây tổn hại cho sức khỏe cho anh Dương Văn T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 26%, do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm. Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng VKSND huyện Hương Khê truy tố bị cáo Nguyễn Đình K theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn. Do đó, cần phải xét xử nghiêm, cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất quyết liệt, nhưng khi được mọi người can ngăn thì bị cáo dừng lại nên chưa đủ dấu hiệu tình tiết tăng nặng phạm tội đến cùng. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo đầy đủ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Tự nguyện bồi thường thiệt hại” và “Thành khẩn khai báo” quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có mẹ là người có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, là đối tượng thuộc diện hộ nghèo, được hưởng trợ cấp chất độc da cam và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ và xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp, để bị cáo an tâm, cải tạo giáo dục sớm trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt nhưng xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là hết sức liều lĩnh, quyết liệt, coi thường tính mạng, sức khỏe người khác và gây hậu quả tổn hại sức khỏe cho bị hại là 26%. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận áp dụng Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt được áp dụng và cho bị cáo được hưởng án treo như quan điểm đề nghị của người bào chữa, cũng như lời nói sau cùng của bị cáo.

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong 56.000.000đ trong giai đoạn chuẩn bị xét xử. Tại phiên tòa bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc dao thu giữ tại hiện trường của bị cáo là công cụ phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 13 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình K phạm tội Cố ý gây thương tích.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình K 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc dao dài 42cm (Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 22/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê)

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: - Bị cáo; - Bị hại; - TT TGPL Hà Tĩnh; - VKSND huyện Hương Khê; - Công an huyện Hương Khê; - Chi cục THADS huyện Hương Khê; - THA Hình sự; - Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh; - VKSND tỉnh Hà Tĩnh; - TAND tỉnh Hà Tĩnh; - Lưu HSVA – VPTA.	TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa (Đã ký) Nguyễn Thanh Tùng
--	--